

Huế, ngày 07 tháng 09 năm 2009

Số: 308 /HDLN-GDDT-YT-ĐHH-BHXH

HƯỚNG DẪN

Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2009-2010

Thực hiện Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14/11/2008, Nghị định 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Thông tư Liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của Liên bộ Y tế và Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện BHYT; Liên ngành Giáo dục & Đào tạo - Y tế - Đại học Huế - Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Thừa Thiên Huế hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2009-2010 như sau:

I. Đối tượng, điều kiện tham gia BHYT HSSV:

- Tất cả những HSSV (trừ những HSSV đã tham gia BHYT bắt buộc khác như người nghèo; thân nhân người có công cách mạng, thân nhân sĩ quan, binh sĩ quân đội, công an, cơ yếu; bảo trợ xã hội...) đang theo học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (gọi chung là trường học) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và có tên trong danh sách HSSV của trường học.

II. Mức đóng, thời gian hưởng bảo hiểm y tế:

1. Mức đóng BHYT:

- Mức đóng BHYT trong năm 2009: theo mức của BHYT tự nguyện, chia hai vùng:

+ Thành thị: 10.000đ/người/tháng

+ Nông thôn: 8.333đ/người/tháng

- Mức đóng BHYT từ 01/01/2010 trở đi: theo mức đóng BHYT bắt buộc, bằng 3% mức lương tối thiểu chung; trong đó ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30%, HSSV tự đóng 70%.

(Thực hiện theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo hướng dẫn này).

2. Thời gian được BHYT: Tùy theo số tháng đóng BHYT (06 hoặc 12 tháng) và được tính từ ngày 01 của tháng kế tiếp sau ngày nộp tiền vào cơ quan BHXH khi đóng đủ số tiền ở điểm 1 mục II.

III. Quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia BHYT HSSV:

1. Quyền lợi:

1.1. Được chọn nơi đăng ký khám chữa bệnh (KCB) ban đầu gần nơi cư trú theo hướng dẫn của cơ quan BHXH (Trạm Y tế, Trung tâm Y tế học đường hoặc Phòng khám khu vực, đa khoa...).

1.2. Được chăm sóc sức khoẻ ban đầu (CSSKBĐ) tại trường theo Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2007 của Bộ Tài chính.

1.3. Được KCB, sơ cứu, cấp cứu khi bị tai nạn, ốm đau tại nơi đăng ký KCB ban đầu và được chuyển lên KCB ở các tuyến chuyên môn kỹ thuật cao hơn khi bệnh vượt quá khả năng của tuyến dưới. Trường hợp cấp cứu, tai nạn, người có thẻ BHYT được khám, điều trị tại bất kỳ cơ sở y tế nào có hợp đồng KCB BHYT, kể cả ở ngoại tỉnh.

1.4. HSSV khi đi KCB được hưởng các quyền lợi cơ bản sau:

1.4.1. Chi phí khám bệnh, kể cả khám bệnh để sàng lọc chẩn đoán sớm một số bệnh theo quy định của Bộ Y tế;

1.4.2. Chi phí ngày giường:

- Điều trị nội trú tại bệnh viện;

- Điều trị nội trú tại trạm y tế xã có điều kiện khó khăn theo quy định và nằm lưu tại trạm y tế xã trong một số trường hợp theo quy định của Bộ Y tế (không quá 3 ngày);

1.4.3. Chi phí các dịch vụ kỹ thuật y tế (DVKTYT) theo Danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng trực tiếp cho người có thẻ BHYT tại cơ sở KCB BHYT bao gồm:

- Chi phí xét nghiệm;

- Chi phí chẩn đoán hình ảnh (CDHA) và thăm dò chức năng (TDCN);

- Chi phí các loại thủ thuật, phẫu thuật sử dụng trong chẩn đoán và điều trị;

1.4.4. Chi phí thuốc, hóa chất, dịch truyền theo danh mục thuốc chữa bệnh chủ yếu sử dụng tại các cơ sở KCB; máu và các chế phẩm của máu theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

1.4.5. Chi phí DVKT phục hồi chức năng (PHCN) theo danh mục theo quy định của Bộ Y tế.

1.4.6. Chi phí các loại VTTHYT theo danh mục do Bộ Y tế ban hành (trừ các loại VTTHYT đã có trong cơ cấu giá viện phí và các loại vật tư đã tính trong chi phí dịch vụ kỹ thuật).

1.4.7. Chi phí cho một lần điều trị các loại DVKT cao chi phí lớn có trong danh mục do Bộ Y tế quy định. Đối tượng được hưởng và mức thanh toán theo quy định.

1.4.8. Chi phí khám thai định kỳ và sinh con;

1.4.9. Chi phí điều trị tai nạn sinh hoạt; tai nạn giao thông không vi phạm pháp luật; tai nạn lao động đối với người không có quan hệ lao động;

1.5. Mức hưởng theo chế độ BHYT :

1.5.1. HSSV tham gia BHYT khi KCB tại nơi đăng ký KCB ban đầu và ở cơ sở KCB khác theo giấy chuyển viện phù hợp với tuyến chuyên môn kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và trong các trường hợp cấp cứu tại các cơ sở

KCB BHYT, được cơ quan BHXH thanh toán chi phí sử dụng các dịch vụ quy định tại khoản 1.4 mục này theo giá viện phí hiện hành của Nhà nước, cụ thể:

- Được thanh toán 100% chi phí khi:

+ KCB tại tuyến xã.

+ Chi phí KCB dưới 15% mức lương tối thiểu hiện hành cho một lần khám, chữa bệnh ở các tuyến trên.

- Được thanh toán 80% chi phí khi có chi phí từ 15% mức lương tối thiểu hiện hành trở lên cho một lần khám, chữa bệnh trừ tuyến xã; phần 20% còn lại do người bệnh tự thanh toán với cơ sở KCB.

1.5.2. HSSV tham gia BHYT khi đi KCB đúng quy định, có sử dụng dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn thì được quỹ BHYT thanh toán 80% chi phí nhưng không vượt quá 40 tháng lương tối thiểu cho một lần sử dụng dịch vụ kỹ thuật đó.

1.5.3. HSSV tham gia BHYT liên tục từ đủ 36 tháng trở lên, được quỹ BHYT thanh toán 50% chi phí của thuốc điều trị ung thư, thuốc chống thải ghép ngoài danh mục quy định của Bộ Y tế nhưng đã được phép lưu hành tại Việt Nam theo chỉ định của cơ sở KCB theo mức hưởng quy định tại điểm 1.5.1, 1.5.4, 1.5.5, 1.5.6 khoản này.

Lưu ý các HSSV khi đi khám chữa bệnh trường hợp trên cần đem theo thẻ BHYT của những năm trước để xác định thời gian tham gia BHYT liên tục. Trường hợp không lưu thẻ cũ sẽ được cơ quan BHXH xác nhận.

1.5.4. Người tham gia BHYT khi KCB không đúng nơi đăng ký ban đầu, vượt tuyến (trừ trường hợp cấp cứu) trình thẻ BHYT và giấy tờ tùy thân có ảnh thì được quỹ BHYT thanh toán chi phí KCB theo quy định tại khoản 1.4 mục này như sau:

- 70% chi phí đối với trường hợp KCB tại các cơ sở KCB hạng III và không vượt quá 40 tháng lương tối thiểu cho mỗi lần sử dụng dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn;

- 50% chi phí đối với trường hợp KCB tại các cơ sở KCB hạng II và không vượt quá 40 tháng lương tối thiểu cho mỗi lần sử dụng dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn;

- 30% chi phí đối với trường hợp KCB tại các cơ sở KCB hạng I, hạng Đặc biệt và không vượt quá 40 tháng lương tối thiểu cho mỗi lần sử dụng dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn.

1.5.5. Trường hợp KCB tại cơ sở y tế không ký hợp đồng KCB BHYT; đi KCB tại cơ sở y tế có ký hợp đồng KCB BHYT nhưng không đủ thủ tục KCB theo quy định: người bệnh tự thanh toán chi phí KCB với cơ sở y tế, sau đó mang chứng từ đến cơ quan BHXH để thanh toán. Căn cứ dịch vụ kỹ thuật mà người bệnh được cung cấp, tuyến chuyên môn kỹ thuật của cơ sở y tế và chứng từ hợp lệ, Bảo hiểm xã hội thanh toán cho người bệnh theo chi phí thực tế nhưng mức tối đa không vượt quá mức quy định.

1.5.6. Trường hợp đi KCB ở nước ngoài: người bệnh tự thanh toán chi phí KCB sau đó mang chứng từ đến cơ quan BHXH để thanh toán theo chi phí thực tế nhưng mức tối đa không vượt quá mức quy định.

1.6. Được yêu cầu cơ quan BHXH bảo vệ quyền lợi theo hướng dẫn này.

1.7. Những trường hợp không được cơ quan BHXH thanh toán:

1.7.1. Chi phí trong trường hợp quy định tại khoản 1.4 mục này đã được các nguồn tài chính khác chi trả.

1.7.2. Điều dưỡng, an dưỡng tại cơ sở điều dưỡng, an dưỡng.

1.7.3. Khám sức khỏe.

1.7.4. Xét nghiệm, chẩn đoán thai không nhằm mục đích điều trị.

1.7.5. Sử dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, nạo hút thai, phá thai, trừ trường hợp phải đình chỉ thai nghén do nguyên nhân bệnh lý của thai nhi hay của sản phụ.

1.7.6. Sử dụng dịch vụ thẩm mỹ.

1.7.7. Điều trị lác, cận thị và tật khúc xạ của mắt.

1.7.8. Sử dụng vật tư y tế thay thế bao gồm chân tay giả, mắt giả, răng giả, kính mắt, máy trợ thính, phương tiện trợ giúp vận động trong khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng.

1.7.9. Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng đối với bệnh nghề nghiệp, thảm họa.

1.7.10. Khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp tự tử, tự gây thương tích.

1.7.11. Khám bệnh, chữa bệnh nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc chất gây nghiện khác.

1.7.12. Khám bệnh, chữa bệnh tổn thương về thể chất, tinh thần do hành vi vi phạm pháp luật của người đó gây ra. Tai nạn giao thông do vi phạm pháp luật về giao thông.

1.7.13. Giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1.7.14. Tham gia thử nghiệm lâm sàng, nghiên cứu khoa học.

2. Trách nhiệm của HSSV khi tham gia BHYT:

2.1. Đóng BHYT đầy đủ, đúng thời hạn theo qui định trước khi thẻ cũ hết hạn ít nhất 15 ngày.

2.2. Thực hiện nghiêm túc các chỉ dẫn của cán bộ y tế, cán bộ BHXH.

2.3. Thực hiện đúng qui định khi đi khám, chữa bệnh:

- Đến đúng nơi đăng ký KCB ban đầu ghi trong thẻ BHYT.

- Trình thẻ BHYT còn giá trị sử dụng cùng với một giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp (như chứng minh nhân dân, thẻ HSSV, sổ y bạ có dán ảnh và đóng dấu giáp lai của trường học...).

- Trường hợp chuyển lên tuyến trên phải có thêm giấy chuyển viện BHYT của nơi đăng ký KCB ban đầu hoặc của tuyến dưới nếu chuyển tiếp.

- Trường hợp chuyển viện ra ngoại tỉnh phải có thêm giấy chuyển viện BHYT của Bệnh viện Trung ương Huế (trừ trường hợp cấp cứu).

- Trường hợp cấp cứu có thể đến bất cứ cơ sở KCB BHYT nào trong cả nước và cần trình ngay thẻ BHYT và giấy tờ tùy thân có ảnh (không cần giấy chuyển viện).

- Trường hợp HSSV nghỉ hè, nghỉ Tết ngoài nơi tham gia BHYT thì khi đi KCB phải trình thẻ BHYT còn hạn sử dụng, giấy tờ tùy thân có ảnh và giấy nghỉ hè, nghỉ Tết của trường học hoặc giấy tạm trú của nơi đến nghỉ.

2.4. Quản lý thẻ BHYT không để mất, rách. Trường hợp mất thẻ BHYT phải làm đơn xin cấp lại có xác nhận của trường học và nộp đơn lên BHXH huyện, thành phố Huế (nơi đăng ký tham gia BHYT) hoặc BHXH tỉnh để được cấp lại. Nghiêm cấm việc cho mượn thẻ BHYT. Nếu vi phạm sẽ phải bồi hoàn toàn bộ chi phí và xử phạt theo Luật định.

IV. Nội dung sử dụng quỹ BHYT HSSV:

- Số thu BHYT HSSV được hình thành từ hai nguồn:

+ 70% do HSSV đóng;

+ 30% do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Số thu BHYT HSSV được quản lý tập trung tại BHXH Việt Nam và phân bổ sử dụng như sau:

+ 90% lập Quỹ KCB BHYT tại tỉnh. Theo Luật BHYT trích 12% quỹ KCB chuyển cho nhà trường để thực hiện CSSKBD cho HSSV theo Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các trường học.

+ 10% chuyển BHXH Việt Nam lập quỹ dự phòng KCB BHYT và chi phí quản lý BHYT.

(Chi phí thực hiện công tác thu BHYT sẽ thực hiện theo qui định của Thủ tướng Chính phủ về quản lý tài chính đối với BHXH VN).

V. Trách nhiệm của các đơn vị tham gia thực hiện BHYT HSSV:

1. Trách nhiệm của cơ quan BHXH:

1.1. Tổng kết công tác BHYT HSSV năm học 2008-2009 và triển khai BHYT HSSV năm học 2009-2010 trên từng địa bàn huyện và thành phố Huế.

1.2. Tuyên truyền vận động :

- Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo thực hiện BHYT cấp huyện, thành phố và ngành Giáo dục - Đào tạo để tổ chức triển khai Luật BHYT, vận động, tuyên truyền HSSV tham gia BHYT theo từng trường.

- Tổ chức tuyên truyền tại các trường học thông qua các đại hội phụ huynh học sinh và nói chuyện với sinh viên trong sinh hoạt chính trị vào đầu năm học.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cung cấp các tài liệu, biểu mẫu cho các trường.

1.3. Tổ chức thu và phát hành thẻ BHYT:

1.3.1. Cơ quan BHXH theo phân cấp theo dõi và báo cáo cho Ban chỉ đạo cùng cấp và BHXH tỉnh tiến độ tham gia BHYT HSSV từng tuần của từng trường để có kế hoạch vận động tiếp.

1.3.2. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thu tiền BHYT HSSV:

* Đối với các trường thuộc BHXH các huyện, thành phố Huế quản lý:

- BHXH các huyện, thành phố Huế tổ chức tiếp nhận hồ sơ tham gia BHYT từ các trường (01 bảng danh sách tham gia BHYT theo cá nhân, mẫu số 02a/BHYT-TN; 04 bảng tổng hợp tiền thu BHYT theo mẫu T03b-TN, cơ sở dữ liệu của đối tượng tham gia BHYT qua đĩa mềm hoặc USB), kiểm tra số HSSV tham gia BHYT với tổng số HSSV thuộc đối tượng vận động của trường (thống kê riêng HSSV nghèo, cận nghèo, thân nhân sĩ quan...đã có thẻ BHYT), tính tỷ lệ tham gia, mức đóng, số tiền phải thu, thời hạn hưởng BHYT, nơi đăng ký KCB ban đầu và cán bộ thu ký vào hồ sơ.

- Bộ phận kế toán, thủ quỹ thu tiền, đóng dấu “đã thu tiền”, ký xác nhận vào hồ sơ và chuyển lãnh đạo duyệt rồi chuyển tiếp đến BHXH tỉnh để phát hành thẻ BHYT theo qui trình qua Phòng Tiếp nhận - Quản lý hồ sơ.

* Đối với các trường thuộc BHXH tỉnh quản lý:

- Phòng Tiếp nhận - Quản lý hồ sơ tiếp nhận hồ sơ tham gia BHYT từ các trường (01 bảng danh sách tham gia BHYT, 04 bảng tổng hợp tiền thu BHYT, cơ sở dữ liệu của đối tượng tham gia BHYT) để chuyển Phòng Thu thẩm định trước khi thu tiền và phát hành Thẻ BHYT.

1.4. Qui trình phát hành thẻ BHYT:

- Cơ quan BHXH tỉnh có trách nhiệm phát hành thẻ theo đúng qui trình và trả cho trường học trước ngày 27 cùng tháng với thời gian đóng tiền vào cơ quan BHXH.

- BHXH các huyện và thành phố kiểm tra cơ sở dữ liệu với danh sách tham gia BHYT theo cá nhân (mẫu 02a/BHYT-TN), bảng tổng hợp tiền thu BHYT (mẫu T03b-TN) và chuyển lên BHXH tỉnh qua Phòng Tiếp nhận - Quản lý hồ sơ để chuyển tiếp cho các phòng chức năng tiến hành cấp thẻ BHYT trước ngày 20 hàng tháng.

- Phòng Thu sau khi tiếp nhận hồ sơ tham gia BHYT của các trường tiến hành kiểm tra cơ sở dữ liệu với danh sách tham gia BHYT theo cá nhân (mẫu 02a/BHYT-TN), bảng tổng hợp tiền thu BHYT (mẫu T03b-TN) chuyển Phòng Kế hoạch - Tài chính tổ chức thu tiền (đối với các trường do Phòng Thu trực tiếp quản lý), đóng dấu “đã thu tiền”, trình lãnh đạo duyệt phát hành và chuyển Phòng Cấp số, thẻ để cấp thẻ BHYT.

- Phòng Cấp số, thẻ tiếp nhận hồ sơ đề nghị phát hành thẻ BHYT học sinh từ Phòng Thu, tổ chức in và trả thẻ BHYT, kèm hồ sơ theo quy định về lại Phòng Thu. Phòng Thu kiểm tra chuyển về Phòng Tiếp nhận - Quản lý hồ sơ để trả cho các trường hoặc BHXH các huyện, thành phố Huế.

1.5. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở KCB để tổ chức tốt công tác CSSKBD và KCB cho học sinh tham gia BHYT, giải quyết tốt các vướng mắc và thông báo cho các cơ sở KCB số lượng HSSV mới tham gia BHYT đăng ký KCB tại cơ sở đó và có thể tạm ứng thêm kinh phí cho cơ sở KCB nếu số lượng đăng ký KCB mới có số lượng lớn.

1.6. Trích quỹ CSSKBD (theo mẫu C83-HD) cho các trường đã kết thúc đóng BHYT HSSV năm học 2009-2010 theo qui định.

1.7. Theo dõi và giúp đỡ HSSV trong quá trình tham gia BHYT. Thực hiện quyết toán quỹ CSSKBD của năm học trước cho các trường phụ trách trong địa bàn trước ngày 30/9 hàng năm.

2. Trách nhiệm của các trường học:

2.1. Quán triệt mục đích ý nghĩa và trách nhiệm của trường học, của học sinh trong công tác thực hiện BHYT HSSV theo tinh thần Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 11/11/2008, Nghị định 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT ; Thông tư Liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của Liên bộ Y tế và Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện BHYT.

2.2. Phối hợp với HĐND, UBND, Hội đồng Giáo dục xã, phường, Hội Phụ huynh học sinh, Hội Sinh viên của trường và cơ quan BHXH để tổ chức triển khai Luật BHYT, vận động, tuyên truyền HSSV tham gia BHYT đạt tỷ lệ cao.

2.3. Thống kê HSSV của từng lớp và của trường đã có thẻ BHYT bắt buộc khác như thẻ BHYT người nghèo, thân nhân người có công, thân nhân sĩ quan, binh sĩ quân đội, công an, nạn nhân chất độc hóa học, hộ cận nghèo... để làm cơ sở tính tổng số đối tượng HSSV vận động tham gia BHYT.

2.4. Tổ chức thu phí BHYT và lập danh sách tham gia BHYT theo cá nhân (mẫu 02a/BHYT-TN), bảng tổng hợp tiền thu (mẫu T03b-TN) và nhập cơ sở dữ liệu theo mẫu 02a/BHYT-TN vào đĩa mềm đầy đủ, rõ ràng, chính xác, theo từng lớp ngay từ đầu năm học. Chuyển toàn bộ hồ sơ tham gia BHYT HSSV này cho cơ quan BHXH quản lý trên địa bàn khi nộp tiền BHYT.

2.5. Đóng tiền BHYT cho HSSV theo đơn vị trường vào cơ quan BHXH trên địa bàn, chậm nhất trước ngày 15 hàng tháng để có hạn thẻ vào ngày mùng 01 của tháng kế tiếp. Sau ngày 15/12/2009 không đóng bổ sung.

2.6. Nhận thẻ BHYT tại BHXH tỉnh hoặc huyện, thành phố theo giấy hẹn, kiểm tra kỹ và phát cho HSSV.

2.7. Những trường hợp sai họ, tên, nộp tiền thiếu, thừa cần điều chỉnh ngay trước ngày 31/01/2010. Sau ngày 31/01/2010, cơ quan BHXH khoá sổ không điều chỉnh.

2.8. Phối hợp tốt với nơi đăng ký KCB ban đầu để tổ chức tốt công tác khám sức khỏe cho HSSV (ưu tiên khối đầu cấp) đạt tỷ lệ cao.

2.9. Sử dụng quỹ CSSKBD đúng mục đích và đạt hiệu quả cao. Thực hiện quyết toán quỹ CSSKBD của năm học trước với cơ quan trước ngày 30 tháng 9 hàng năm. Sau khi hoàn thành việc đóng BHYT học sinh năm học 2009-2010 và đã quyết toán với cơ quan BHXH quỹ CSSKBD của năm học

11/11/2009

2008-2009, trường học sẽ được nhận tiếp quỹ CSSKBD của năm học mới theo qui định.

3. Trách nhiệm của đơn vị KCB:

3.1. Triển khai tốt công tác CSSKBD tại các trường học, KCB ngoại trú cho HSSV tại tuyến y tế xã, phường, và các phòng khám đa khoa khu vực. Tổ chức cấp cứu, KCB kịp thời, chu đáo cho HSSV khi bị ốm đau và tai nạn; đảm bảo tốt quyền lợi KCB BHYT cho HSSV theo quy định của Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật.

3.2. Ngành Y tế quản lý và sử dụng quỹ KCB của HSSV có hiệu quả, đúng mục đích, đồng thời tích cực chống lạm dụng quỹ BHYT HSSV. Phối hợp với ngành Giáo dục để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các trường thực hiện quản lý và sử dụng quỹ CSSKBD.

3.3. Phối hợp tốt với các trường học để tổ chức tốt công tác khám sức khoẻ cho HSSV đầu cấp ngay từ đầu năm học, đạt tỷ lệ cao. Phối hợp triển khai các chương trình phòng chống các bệnh học đường tại các trường học.

3.4. Thực hiện báo cáo thanh, quyết toán chi phí KCB hàng tháng, hàng quý đúng thời gian và đúng qui định hiện hành.

VI. Phương thức thu nộp phí BHYT:

1. Phương thức thu nộp:

1.1. Tại các trường học:

Phí BHYT được thu ngay từ đầu năm học theo từng đơn vị lớp tại trường học. Sau khi nhận tiền, cùng danh sách của từng lớp, cộng tác viên BHYT HSSV của trường học viết biên lai thu tiền và trả cho mỗi lớp có học sinh tham gia một liên biên lai.

Sau khi thu tiền của lớp, cộng tác viên BHYT của trường lập danh sách tham gia BHYT của từng lớp trong trường theo mẫu số 02a/BHYT-TN (lập 2 liên: trường học lưu 1 liên; BHXH huyện hoặc tỉnh, nơi trực tiếp thu tiền, lưu 1 liên) và lập 4 bảng tổng hợp tiền thu theo mẫu T03b-TN.

(Để thuận lợi cho việc phát hành thẻ BHYT HSSV được nhanh chóng và hạn chế tối đa sai sót, các trường nhập cơ sở dữ liệu vào đĩa mềm theo mẫu trên và chuyển cho cơ quan BHXH khi nộp hồ sơ tham gia BHYT).

1.2. Phân thu từ hỗ trợ của ngân sách:

- Đối với học sinh, sinh viên đang theo học tại các trường do địa phương quản lý: Bảo hiểm xã hội tổng hợp số thẻ BHYT đã phát hành, số tiền thực thu từ học sinh, sinh viên và số tiền đề nghị ngân sách Nhà nước hỗ trợ, gửi cơ quan Tài chính cấp huyện hoặc Sở Tài chính (theo phân cấp ngân sách địa phương) để chuyển kinh phí hỗ trợ;

- Đối với học sinh, sinh viên đang theo học tại các trường do Bộ, cơ quan Trung ương quản lý: Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổng hợp số thẻ BHYT đã phát hành, số tiền thực thu từ học sinh, sinh viên và số tiền đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ gửi Bộ Tài chính để chuyển kinh phí hỗ trợ theo quy định.

2. Thời gian thu nộp:

- Nộp phí BHYT (có thể nhiều lần) trong tháng trước ngày 15 hàng tháng và thẻ BHYT có hạn sử dụng vào ngày mùng 01 của tháng kế tiếp với tháng nộp tiền. Mỗi trường có tối đa 04 hạn sử dụng thẻ BHYT (ngày 01/10/2009; 01/11/2009 và 01/12/2009, 01/01/2010).

- Thời hạn thu BHYT sẽ kết thúc vào ngày 15/12/2009. Sau ngày 15/12/2009 không thực hiện đóng BHYT bổ sung cho bất cứ trường hợp nào (ngoại trừ trường mới thành lập hoặc chiêu sinh khoá học mới).

3. Về thực hiện thoái thu BHYT :

3.1. Việc thoái thu BHYT được thực hiện tại BHXH tỉnh.

3.2. Các trường hợp sau được thoái thu thẻ BHYT :

3.2.1. HSSV tham gia BHYT đã đóng tiền tham gia BHYT nhưng bị chết *trước khi thẻ BHYT có giá trị sử dụng*.

3.2.2. HSSV tham gia BHYT đã đóng tiền tham gia BHYT nhưng sau đó được cấp thẻ BHYT bắt buộc khác (hộ nghèo, thân nhân có công, thân nhân sĩ quan, binh sĩ quân đội, công an...), có yêu cầu thoái thu *trước khi thẻ BHYT HSSV có giá trị sử dụng*.

3.2.3. Cộng tác viên đã nộp cho cơ quan BHXH số tiền lớn hơn số phải nộp theo danh sách HSSV tham gia BHYT....

3.2.4. Xử lý thoái thu:

- BHXH huyện, thành phố Huế, lập danh sách đề nghị thoái thu BHYT HSSV theo đề nghị của các trường gửi BHXH tỉnh.

- BHXH tỉnh kiểm tra, xem xét và ra thông báo bằng văn bản cho BHXH huyện, thành phố Huế và Phòng Kế hoạch - Tài chính để thực hiện thoái thu.

4. Địa điểm thu nộp BHYT HSSV :

- Đối với các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề đóng tại địa bàn thành phố Huế nộp tại BHXH tỉnh - Số 2 Lê Hồng Phong, TP Huế.

- Tất cả các trường còn lại nộp BHYT học sinh tại BHXH các huyện và thành phố Huế theo địa bàn hành chính.

VII. Điều khoản thi hành:

1. Đối với các trường hợp tham gia BHYT HSSV trước khi Luật BHYT có hiệu lực:

1.1. Thẻ BHYT phát hành trước ngày 01/10/2009 có thời hạn sử dụng đến hết ngày 31/12/2009 thì phạm vi quyền lợi được thực hiện theo quy định của Nghị định số 63/2005/NĐ-CP ngày 16/5/2005 và các Thông tư hướng dẫn liên quan.


1.2. Thẻ BHYT phát hành trước ngày 01/10/2009 có thời hạn sử dụng đến sau ngày 31/12/2009 thì phạm vi quyền lợi được tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị định số 63/2005/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn liên

quan đến hết ngày 31/12/2009; từ ngày 01/01/2010 thực hiện theo quy định của Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn.

2. Đối với các trường hợp tham gia BHYT HSSV sau ngày 01/01/2010 thì phạm vi quyền lợi được thực hiện theo quy định của Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật BHYT.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các trường học, phụ huynh, HSSV tham gia BHYT và các đơn vị KCB trực tiếp phản ánh kịp thời về BHXH các huyện, thành phố Huế hoặc BHXH tỉnh (Phòng Thu - Điện thoại 3812382; Phòng Giám định BHYT: 3812384) để được giải quyết./.

1. GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO
PHÓ GIÁM ĐỐC




[Signature]

GIÁM ĐỐC
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH




[Signature]
Chế Thị Bích Thủy

2. GIÁM ĐỐC
ĐẠI HỌC HUẾ



[Signature]
TS Lê Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC
SỞ Y TẾ



[Signature]

Nơi nhận:


- UBND tỉnh (để b/c);
- BHXH Việt Nam (để b/c);
- Các BCD thực hiện BHYT TN tỉnh, huyện, TP;
- Sở GD&ĐT, Sở Y tế, Đại học Huế, BHXH TT-Huế;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- Phòng GD&ĐT, BHXH các huyện, TP;
- Các phòng BHXH tỉnh;
- Các trường học trong toàn tỉnh;
- Các đơn vị KCB BHYT trong toàn tỉnh;
- Lưu VT.

SAO Y BẢN CHÍNH

Huế, ngày... 7... tháng... 9... năm 2009

T/L GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI T. T. HUẾ

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



[Signature]
Nguyễn Thị Vinh

... ,ngày... tháng... năm 200
Cộng tác viên BHYT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày ... tháng ... năm ...

CƠ QUAN BHXH DUYỆT

- Tổng số đối tượng tham gia:
- Tổng số tiền phải thu:, bằng chữ:
- Trong đó: + Đã thu của đối tượng:
 - + NSNN hỗ trợ:
 - + Nguồn hỗ trợ khác:
- Ngày nộp tiền cho Cơ quan BHXH:
- Đề nghị in thẻ BHYT

Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)

Cán bộ Thu
(ký, họ tên)

Giám đốc
(ký, đóng dấu)

Duyệt in thẻ BHYT
Phòng nghiệp vụ

Giám đốc

BHXH TỈNH
BHXH HUYỆN.....

Mẫu: 02a/BHYT-TN

DANH SÁCH THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ THEO CÁ NHÂN

Đối tượng:.....Mức đóng (đ/ng/tháng):.....

Đơn vị: (xã/phường/trường học).....

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi đăng ký KCB ban đầu	Số tiền đóng BHYT				Giá trị sử dụng của thẻ	
		Nam	Nữ		Tổng	Đối tượng phải đóng	NSNN hỗ trợ	Nguồn hỗ trợ khác	Từ	Đến
1	2	3	4	5	6=7+8+9	7	8	9	10	11

Phân do cơ quan BHXH ghi:

- Tổng số người tham gia:
- Tổng số tiền thu:, bằng chữ:
- Trong đó: + Đã thu của đối tượng:
- + NSNN hỗ trợ:.....
- + Nguồn hỗ trợ khác:
- Ngày nộp tiền cho cơ quan BHXH:

....., ngàythángnăm

ĐẠI LÝ THU
(Ký, ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

KẾ TOÁN
(Ký, họ tên)

PHỤ TRÁCH THU
(Ký, họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu)

PHỤ LỤC 01

Mức đóng BHYT HSSV năm học 2009-2010

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn Liên ngành số...../ HDLN-GDDT-YT-ĐHH-BHXH ngày tháng năm 2009 của liên ngành Giáo dục-Đào tạo, Y tế, Đại học Huế, BHXH)

Thực hiện Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) đã được Quốc hội khóa XII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 4, ngày 14/11/2008; Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT. Bảo hiểm xã hội Thừa Thiên Huế xin hướng dẫn về thu BHYT học sinh, sinh viên năm học 2009-2010 như sau:

1. Thời hạn được BHYT: 12 tháng

- Đóng BHYT với hạn thẻ từ 01/10, 01/11, 01/12 năm 2009 cho đến 30/09/2010, 31/11/2010, 30/11/2010.

2. Mức đóng:

2.1. Khu vực thành thị (gồm các phường thuộc thành phố và các thị trấn):

- Hạn thẻ 01/10/2009 - 30/9/2010:

+ Phí của các tháng trong năm 2009 = 10.000đ/tháng x 03 tháng = 30.000đồng. (1)

+ Phí của các tháng trong năm 2010 = 3% x 650.000đ x 9 tháng x 70% = 122.850đ. (2)

Tổng số tiền đóng 12 tháng = (1) + (2) = 152.900đ/người/năm

- Hạn thẻ 01/11/2009 - 31/10/2010:

+ Phí của các tháng trong năm 2009 = 10.000đ/tháng x 02 tháng = 20.000đồng. (3)

+ Phí của các tháng trong năm 2010 = 3% x 650.000đ x 10 tháng x 70% = 136.500đ. (4)

Tổng số tiền đóng 12 tháng = (3) + (4) = 156.500đ/người/năm

- Hạn thẻ 01/12/2009 - 30/11/2010:

+ Phí của các tháng trong năm 2009 = 10.000đ/tháng x 01 tháng = 10.000đồng. (5)

+ Phí của các tháng trong năm 2010 = 3% x 650.000đ x 11 tháng x 70% = 150.150đ. (6)

Tổng số tiền đóng 12 tháng = (5) + (6) = 160.200đ/người/năm

2.2. Khu vực nông thôn (gồm các vùng còn lại):

- Hạn thẻ 01/10/2009 - 30/9/2010:

+ Phí của các tháng trong năm 2009 = 8.333đ/tháng x 03 tháng = 24.999đồng. (1)

+ Phí của các tháng trong năm 2010 = 3% x 650.000đ x 9 tháng x 70% = 122.850đ. (2)

Tổng số tiền đóng 12 tháng = (1) + (2) = 147.800đ/người/năm

- Hạn thẻ 01/11/2009 - 31/10/2010:

+ Phí của các tháng trong năm 2009 = 8.333đ/tháng x 02 tháng = 16.666đồng. (3)

+ Phí của các tháng trong năm 2010 = 3% x 650.000đ x 10 tháng x 70% = 136.500đ. (4)

Tổng số tiền đóng 12 tháng = (3) + (4) = 153.100đ/người/năm

- Hạn thẻ 01/12/2009 - 30/11/2010:

+ Phí của các tháng trong năm 2009 = 8.333đ/tháng x 01 tháng = 8.333đồng. (5)

+ Phí của các tháng trong năm 2010 = 3% x 650.000đ x 11 tháng x 70% = 150.150đ. (6)

Tổng số tiền đóng 12 tháng = (5) + (6) = 158.500đ/người/năm

2.3. Hạn thẻ 01/01/2010 - 30/09/2010: Đối với các trường mới đóng đến 31/12/2009:

Tổng số tiền đóng 9 tháng = 3% x 650.000đ x 9 tháng x 70% = 122.900đ/người/năm

Tổng số tiền học sinh, sinh viên tự đóng như trên chỉ là 70% mức phí của các tháng năm 2010; 30% còn lại Nhà nước sẽ hỗ trợ. Theo Luật BHYT, phí của các tháng trong năm 2010 trở đi sau này sẽ không còn phân biệt giữa thành thị và nông thôn.

Mức đóng của các tháng trong năm 2010 căn cứ vào mức lương tối thiểu chung hiện tại là 650.000đ; khi nhà nước có điều chỉnh về mức lương tối thiểu chung, cơ quan BHXH sẽ thông báo để điều chỉnh mức đóng trên từ ngày áp dụng mức lương tối thiểu mới.

Đối với các trường đã thu phí BHYT của các tháng trong năm 2009, nếu chưa thu kịp phí BHYT của các tháng năm 2010 theo hướng dẫn này có thể nộp tiền của các tháng năm 2009 để kịp thời nộp hạn thẻ BHYT cho học sinh, sinh viên; tiền thu BHYT 9 tháng trong năm 2010 nộp cho cơ quan BHXH trước ngày 15/12/2009. Đề nghị các trường quan tâm nên thu tiền 12 tháng tham gia BHYT theo hướng dẫn này để thuận tiện trong công tác thu nộp và phát hành thẻ BHYT./.